

Bản án số: 210/2020/HSPT
Ngày: 16 - 9 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Mai Xuân Thành**

Các thẩm phán: Ông **Trương Minh Tuấn**

Ông **Lê Phước Thanh**

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hồng Phượng, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Quách Đức Dũng, Kiểm sát viên.

Vào ngày 16 tháng 9 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 290 /2020/TLPT-HS ngày 12 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo Quang V và Nguyễn Văn Quốc K bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “*Giết người*”. Do có kháng cáo của các bị cáo và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2020/HS-ST ngày 01-7-2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

- Bị cáo có kháng cáo, bị kháng nghị:

1. **Quang V**, sinh năm 1997, tại thành phố H, tỉnh Quảng Nam; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: thành phố H, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Thợ sơn; trình độ văn hóa: Mù chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Quang H, sinh năm 1958 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1965; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 23/9/2019, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Nam; có mặt tại phiên tòa.

2. **Nguyễn Văn Quốc K**, sinh năm 2000, tại thành phố H, tỉnh Quảng Nam; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: thành phố H, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn X, sinh năm 1983 và bà Võ Thị N, sinh năm 1982; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 12/11/2019, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Nam; có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa:

1. Người bào chữa cho bị cáo Quang V: Ông **Ngô Tấn S** – Luật sư của Văn phòng Luật sư Q, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Quảng Nam, bào chữa cho bị cáo theo yêu cầu của cơ quan tiến hành tố tụng; có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn Quốc K: Ông **Phạm Xuân L** – Luật sư của Văn phòng Luật sư T, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Quảng Nam, bào chữa cho bị cáo theo yêu cầu của cơ quan tiến hành tố tụng; có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 00 ngày 19/8/2019, trong lúc ngồi nhậu gần bờ hồ thuộc phường T, thành phố H, Quang V có kể cho Nguyễn Văn Quốc K nghe về chuyện ghen tuông trong quan hệ tình cảm nam nữ giữa V và chị Nguyễn Thị Bích N (*người yêu của V, sinh năm 2000, trú tại thành phố H, tỉnh Quảng Nam*); V cho rằng chị N và anh Nguyễn Vĩnh T (*sinh năm 1994, trú tại tỉnh Quảng Nam*) có quan hệ yêu đương với nhau. Bởi vì trước đó khoảng 01 tuần, Quang V đã bắt gặp anh T chở chị N đi chơi và ăn uống cùng nhau. Trong lúc bức tức, V và anh T có xảy ra xô xát với nhau, tuy nhiên cả hai không có thương tích gì. Nhưng sau khi sự việc xảy ra, V phát hiện chị N và anh T vẫn nhắn tin tình cảm với nhau nên trong lúc nhậu, V rủ K cùng đi tìm anh T để đánh, nghe vậy thì K đồng ý.

Sau đó, K điều khiển xe mô tô hiệu Honda Wave, màu xanh bạc, biển kiểm soát 43K7-0077 (*xe này K mượn của anh Nguyễn Văn T, sinh năm 2000, trú tại thành phố H, tỉnh Quảng Nam*), còn V điều khiển xe máy của mình về nhà V rồi V vào nhà cất xe và lấy 01 con “dao bầu” và 01 “cây đao” để mang theo đi đánh anh T. K điều khiển xe mô tô hiệu Honda Wave nói trên chở Quang V mang theo hai hung khí nêu trên đi tìm anh T để đánh nhưng không gặp nên cả hai về lại nhà V cất hung khí và tiếp tục đi dạo. Khi cả hai đi đến trước Nhà hàng Đ (*thành phố H, tỉnh Quảng Nam*) thì thấy xe mô tô hiệu Exciter, biển kiểm soát 92F1-201.88 của anh T dựng trước quán, lúc này V nói với K: “*Thằng đó ở trong kia, mi chở ta về nhà lấy dao quay lại đánh*”. Nghe vậy, K điều khiển xe chở V về nhà lấy 01 “con dao” và “01 cây đao” nêu trên rồi quay lại đứng chờ tại ngã ba B - L, cách Nhà hàng Đ khoảng 30 mét. Đến khoảng 23 giờ 00 cùng ngày, nhìn thấy anh T từ nhà hàng đi ra, điều khiển xe máy về nhà, V nói: “*Thằng đó kìa, chở ta theo thằng đó*”, nghe vậy K điều khiển xe chở V bám theo xe của anh T. Khi đến đoạn đường B, phường M,

thành phố H (*đoạn trước bãi neo đậu thuyền du lịch*) thì K tăng ga áp sát xe của anh T từ phía sau về phía bên trái, V ngồi sau xe mô tô bất ngờ dùng “cây đao” cầm trên tay phải vung chém anh T một nhát từ trên xuống vào đỉnh đầu làm bể mũ bảo hiểm và tạo ra vết rách da đầu dài 04cm, rộng 0,2cm. Sau đó, V tiếp tục vung “cây đao” chém một nhát ngang từ phải sang trái trúng vào phần gáy cổ anh T, khiến anh T ngã xe vào bờ lề đường. Thấy vậy K điều khiển xe chở V bỏ chạy về hướng chợ H, sau đó về nhà, còn anh T được người dân đưa đi cấp cứu. Đến ngày 24/8/2019, V đã đến Công an thành phố H đầu thú, khai báo sự việc.

Quá trình điều tra, Quang V và Nguyễn Văn Quốc K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình vào ngày 19/8/2019, tại đường B, phường M, thành phố H, tỉnh Quảng Nam; phù hợp với lời khai của bị hại Nguyễn Vĩnh T, phù hợp với tài liệu và chứng cứ khác thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án.

* Tại Bản giám định thương tích số 268/GĐTT.19 ngày 09/9/2019 của Trung tâm Pháp y tỉnh Quảng Nam đã mô tả và kết luận: Tỷ lệ thương tích của anh Nguyễn Vĩnh T là **13%**; thương tích chi tiết:

- Vùng đỉnh thái dương trái có vết rách da đã lành sẹo dài 4cm, rộng 0,2cm. Vết thương do vật sắc cạnh gây nên. Hướng từ trên xuống dưới, từ trái sang phải. Tỷ lệ thương tích: 02% (Hai phần trăm);

- Vùng cổ phía sau, từ đốt sống cổ C2 đến đầu trên cơ ức đòn chũm phải có vết rách da, cơ và vết mổ đã lành sẹo dài 11,5cm, rộng 0,1cm. Vết thương do vật sắc cạnh gây nên. Hướng chéo từ trên xuống dưới, từ sau ra trước, từ phải sang trái. Động tác gập, ngửa và xoay cổ qua hai bên được nhưng còn hạn chế. Tỷ lệ thương tích: 11% (Mười một phần trăm).

* Tại Công văn số 123/QĐPY ngày 04 tháng 11 năm 2019 của Trung tâm Pháp y tỉnh Quảng Nam về việc tách tỷ lệ thương tích và nhận định hậu quả vết thương nêu rõ: Việc Quang V dùng hung khí (*hình dạng cây đao, nặng 2,1kg, lưỡi đao bằng kim loại dài 50cm, lưỡi đao có 11 lỗ tròn, cán đao bằng kim loại hình trụ tròn rỗng dài 24cm, đường kính 2,5cm*) đánh vào đầu anh T dẫn đến vỡ nón bảo hiểm và gây thương thương tích vùng đầu (*vùng thái dương trái dài 04cm, rộng 0,2cm*), vết chém đi xuyên qua nón bảo hiểm và gây rách da đầu chứng tỏ lực đánh (chém) là rất mạnh. Trường hợp anh T không đội nón bảo hiểm: Với lực tác động như trên (rất mạnh) thì sẽ dẫn đến hậu quả chấn thương sọ não nặng như vỡ lún xương hộp sọ, tụ máu trong và ngoài màng cứng, dập não... và nếu không cấp cứu kịp thời chính xác sẽ dẫn đến hậu quả chết người.

* Về vấn đề dân sự: Bị hại là anh Nguyễn Vĩnh T yêu cầu gia đình của Quang V và Nguyễn Văn Quốc K bồi thường số tiền 97.480.000 đồng (*chi phí thuốc men, tiền khám chữa bệnh, ngày công lao động cùng một số chi phí khác*);

- Gia đình của Quang V đã nhiều lần đến thăm hỏi sức khỏe anh T và có đề nghị khắc phục hậu quả nhưng gia đình anh T không đồng ý. Ngày 08/01/2020, ông Quang Hà (cha ruột của Quang V) đã giao nộp cho Cơ quan điều tra số tiền 20.000.000 đồng để khắc phục hậu quả của V;

- Sau khi xảy ra sự việc, Nguyễn Văn Quốc K và gia đình K đã nhiều lần đến thăm hỏi sức khỏe của anh T và có đề nghị khắc phục hậu quả, tuy nhiên anh T không đồng ý với số tiền mà gia đình K bồi thường. Ngày 02/02/2020, bà Võ Thị Ninh (mẹ ruột của Nguyễn Văn Quốc K) đã giao nộp cho Cơ quan điều tra số tiền 10.000.000 đồng để khắc phục hậu quả của K.

Với nội dung nêu trên tại Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2020/HS-ST ngày 01-7-2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam đã quyết định:

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố các bị cáo **Quang V, Nguyễn Văn Quốc K** phạm tội “*Giết người*”.

Áp dụng điểm n, o khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Riêng bị cáo Nguyễn Văn Quốc K áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Xử phạt: Bị cáo **Quang V 12** (Mười hai) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt tạm giam (*ngày 23/9/2019*).

- Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn Quốc K 08** (Tám) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt tạm giam (*ngày 12/11/2019*).

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 584; Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Buộc bị cáo Quang V bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị hại Nguyễn Vĩnh T số tiền **21.305.000** đồng (*Hai mươi mốt triệu, ba trăm không năm nghìn đồng*), được khấu trừ vào số tiền **20.000.000** đồng (*Hai mươi triệu đồng*) mà bị cáo đã tác động gia đình khắc phục tại cơ quan điều tra. Bị cáo còn phải bồi thường số tiền **1.305.000** đồng (*Một triệu, ba trăm không năm nghìn đồng*).

- Buộc bị cáo Nguyễn Văn Quốc K bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị hại Nguyễn Vĩnh T số tiền **10.000.000** đồng (*Mười triệu đồng*), được khấu trừ vào số tiền **10.000.000** đồng (*Mười triệu đồng*) mà bị cáo đã tác động gia đình khắc phục tại cơ quan điều tra. Bị cáo đã bồi thường xong.

(Số tiền 20.000.000 đồng và 10.000.000 đồng hiện đang tạm giữ tại tài khoản số 394909046391 của Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra PC01 Công

an tỉnh Quảng Nam mở tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Quảng Nam theo Giấy nộp tiền ngày 04/02/2020 – BL 233).

Bản án còn quyết định xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

* Trong hạn luật định các bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Ngày 14 tháng 7 năm 2020, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam có Quyết định kháng nghị số 21/QĐ-VKSQN, kháng nghị Bản án sơ thẩm đề nghị không áp dụng Điều 54 BLHS năm 2015 và tăng hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn Quốc K.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay các bị cáo vẫn giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Đại diện Viện kiểm sát rút kháng nghị; Hội đồng xét xử đình chỉ việc xét xử phúc thẩm đối với kháng nghị của Viện kiểm sát.

Người bào chữa cho các bị cáo gửi bản luận cứ bào chữa cho các bị cáo với nội dung: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn kháng cáo của các bị cáo, sửa án sơ thẩm theo hướng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị hội đồng xét xử không chấp nhận đơn kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên quyết định của Bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, lời khai nhận của bị cáo, ý kiến người bào chữa và kết quả tranh luận tại phiên tòa. Trên cơ sở xem xét đánh giá khách quan toàn diện và đầy đủ chứng cứ; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Do ghen tuông trong quan hệ nam nữ nên vào ngày 19/8/2019 Quang V đã rủ Nguyễn Văn Quốc K đi tìm đánh anh T. Cả hai đã chuẩn bị 01 con dao bầu và 01 cây dao làm hung khí mang theo; khi thấy anh T điều khiển xe máy từ nhà hàng Đ về nhà, K đã điều khiển xe mô tô chở V đuổi theo và áp sát vào xe của anh T để V dùng “Cây dao” mang theo bất ngờ chém vào vùng đỉnh đầu và phần cổ gáy của anh T làm anh T ngã xe vào lề đường. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo bỏ đi về, còn anh T được mọi người đưa đi cấp cứu, hậu quả anh T bị thương tích với tỷ lệ là 13%.

Với hành vi nêu trên, các bị cáo Quang V và Nguyễn Văn Quốc K, bị tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Giết người” theo Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ đúng pháp luật.

[2] Xét đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo; Hội đồng xét xử xét thấy:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp tới tính mạng sức khỏe của con người được pháp luật bảo vệ, các bị cáo phạm tội có tính chất côn đồ, trong vụ án này xác định được bị cáo V là người trực tiếp chém anh T, bị cáo V là người chủ động rủ bị cáo K đi tìm đánh anh T, tòa án cấp sơ thẩm xác định K là người có vai trò giúp sức cho V là có căn cứ. Tuy nhiên các bị cáo trong vụ án này chỉ là đồng phạm giản đơn trong đó bị cáo V là người có vai trò chính, Bản án sơ thẩm cho rằng các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp phạm tội “có tổ chức” để áp dụng tình tiết tăng nặng định khung theo điểm o khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là không đúng, tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát cấp cao tại Đà Nẵng cũng cho rằng các bị cáo phạm tội không thuộc trường hợp phạm tội “có tổ chức” như án sơ thẩm đã xác định; Hội đồng xét xử phúc thẩm sẽ không áp dụng tình tiết tăng nặng định khung theo điểm o khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự đối với 02 bị cáo, đồng thời tại cấp phúc thẩm bị cáo V đã tác động gia đình bồi thường hết số tiền còn lại theo bản án sơ thẩm đã tuyên cho bị hại; do vậy xét thấy cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho 02 bị cáo là phù hợp, đồng thời áp dụng Điều 15; khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự về trường hợp phạm tội chưa đạt, để xử phạt các bị cáo.

[3] Về án phí: Các bị cáo Quang V, Nguyễn Văn Quốc K không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 348 điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đình chỉ việc xét xử phúc thẩm đối với Quyết định kháng nghị số 21/QĐ-VKSQN ngày 14 tháng 7 năm 2020 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam.

Chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Quang V và Nguyễn Văn Quốc K. Sửa quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2020/HS-ST ngày 01-7-2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Riêng bị cáo Nguyễn Văn Quốc K áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Xử phạt: Bị cáo **Quang V 10 (Mười)** năm **06 (Sáu)** tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt tạm giam (ngày 23/9/2019).

- Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn Quốc K 07** (*Bảy*) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt tạm giam (*ngày 12/11/2019*).

Về án phí: Các bị cáo Quang V, Nguyễn Văn Quốc không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND, VKSND tỉnh Quảng Nam;
- Cục THADS tỉnh Quảng Nam;
- Công an tỉnh Quảng Nam;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Nam (03 bản, để giao cho bị cáo);
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS vụ án, phòng lưu trữ, phòng HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Mai Xuân Thành